

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ/THÁNG LỚP B4**Chủ đề: Nước và các hiện tượng tự nhiên****(Thời gian thực hiện 2 tuần từ ngày: 30/03 đến ngày 10/04/2026)****I. MỤC TIÊU****1. Phát triển thể chất****1.1. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe****Mục tiêu 18:** Trẻ biết lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.

- Trẻ biết lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết như: mùa hè mặc quần áo cộc mỏng, mùa đông mặc áo ấm đi tất, đi giày, ra nắng phải đội nón mũ

1.2. Phát triển vận động**Mục tiêu 1:** Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp

- Dạy trẻ biết kết hợp các động tác ta, lưng, bụng, lườn, chân: Như đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay) co duỗi tay vỗ hai tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).

- Cúi về phía trước, ngửa người ra sau, quay sang trái sang phải, nghiêng người sang trái sang phải

- DTBS: Tập kết hợp với lời bài hát: “Cho tôi đi làm mưa với”

Mục tiêu 2: Các kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động: Đi

- HĐH: Đi trên ghế thể dục

Mục tiêu 4: Trẻ biết vận động nhanh nhẹn, khéo léo khi: Bò

- HĐH: Bò đích dắc qua 5 điểm

2. Giáo dục phát triển ngôn ngữ**Mục tiêu 25:** Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại

- Nghe đọc chuyện, kể chuyện, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố...về nước và hiện tượng tự nhiên

- HĐH: Kể chuyện “Đám mây đen xấu xí”

- Hoạt động hàng ngày

Mục tiêu 30: Trẻ đọc thuộc 1 số bài thơ, ca dao, đồng dao

- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi về nước và các hiện tượng tự nhiên

- Hoạt động học: Thơ “Mưa”

- Hoạt động chiều

Mục tiêu 35: Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.

- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh có sự giúp đỡ
- Kể lại tên nhân vật trong tranh truyện
- Hoạt động góc, hoạt động chiều

Mục tiêu 40: Trẻ biết nhận dạng, tập tô, đồ các chữ cái

- Trẻ nhận dạng được 1 số chữ cái qua tranh ảnh, hình ảnh.
- Trẻ biết tập tô, tập đồ các nét chữ cái.
- Làm sách giúp bé làm quen với chữ cái: p, q, g, y.

3. Giáo dục phát triển nhận thức

Mục tiêu 47: Trẻ nhận biết sự khác nhau giữa ngày và đêm; nhận biết được các buổi: sáng, trưa, chiều, tối

- Nhận biết một số dấu hiệu khác nhau của ngày và đêm: biết được bầu trời ban ngày có mặt trời. Bầu trời ban đêm có mặt trăng và các hoạt động khác nhau của con người giữa ngày và đêm
- Hoạt động chiều: Phân biệt ngày và đêm.
- Các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày

Mục tiêu 48: Trẻ biết kể tên một số hiện tượng tự nhiên: mưa, sấm chớp, bão, đông, gió lốc... có hiểu biết về một số hiện tượng thời tiết

- Nhận biết được các mùa trong năm.
- Biết một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người: nắng, mưa, sấm chớp, lũ lụt...
- Hiểu biết về không khí, mặt trời, mặt trăng. Sự cần thiết của nó với cuộc sống của con người, con vật, cây cối
- Một số tính chất của đất, đá, cát, sỏi
- Hoạt động hàng ngày: Quan sát thảo luận và nhận xét một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày và một vài đặc điểm tính chất đá cát, sỏi.

Mục tiêu 49: Trẻ nhận biết được một số nguồn nước và ích lợi của nước đối với đời sống con người.

- Nhận biết nước rất cần thiết trong sinh hoạt hàng ngày
- Nhận biết tên nguồn nước: Nước mưa, nước giếng, nước máy . Qua đó biết được nước có ích lợi với đời sống của con người , con vật, cây
- Hoạt động hàng ngày: Quan sát tranh và thảo luận về các nguồn nước, sự cần thiết của nước đối với con người cây cối, động vật

Mục tiêu 59: So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và nói được kết quả so sánh.

- Trẻ biết cách so sánh các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn

- HĐH: So sánh hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5

Mục tiêu 66: Trẻ được tiếp cận và trải nghiệm phương pháp steam trong hoạt động khám phá khoa học (5E)

- Trẻ tham gia khám phá, trải nghiệm một số hoạt động tạo hình, khám phá khoa học theo phương pháp steam
- Tìm hiểu về nước (steam 5E)...

4. Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

Mục tiêu 77: Trẻ biết cố gắng thực hiện công việc được giao

- Thực hiện một số công việc phục vụ cho bản thân và công việc được giao như dọn đồ chơi, lau bàn ghế, để đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định

Mục tiêu 81: Trẻ biết quan tâm đến môi trường, biết sử dụng tiết kiệm nước và có ý thức bảo vệ môi trường

- Biết quan tâm đến môi trường và có ý thức tiết kiệm điện, nước và giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ.
- Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.
- Bỏ rác đúng nơi quy định

Mục tiêu 82: Trẻ được tôn trọng, không phân biệt đối xử giữa bạn nam và bạn nữ trong lớp, trong nhóm chơi. Trẻ có quyền bình đẳng giữa bạn nam và nữ trong sinh hoạt cá nhân và trong các hoạt động hàng ngày

- Bạn nam và bạn nữ có sự phân công bình đẳng phù hợp với khả năng của từng trẻ. được tham gia các hoạt động như nhau trong góc chơi và trong hoạt động hàng ngày.
- Trẻ nam và nữ
- Sự bình đẳng về sở thích, nhu cầu sinh hoạt cá nhân của trẻ nam và nữ.

5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ

Mục tiêu 87: Trẻ biết chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc)

- Trẻ chú ý nghe hát và hưởng ứng cùng cô theo giai điệu bài hát (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc)
- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu

Mục tiêu 88: Trẻ hát đúng giai điệu các bài hát trẻ em phù hợp với độ tuổi

- Trẻ biết hát tự nhiên, hát đúng giai điệu lời ca hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.
- Hoạt động học:
 - + Nghe hát: Bé yêu biển lắm, Mưa rơi.
 - + Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với, Mùa hè đến.

Mục tiêu 89: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc; biết lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu của bài hát

- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc
- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, theo nhịp
- Biết lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát
- Hoạt động học, các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày

Mục tiêu 90: Trẻ có một số kỹ năng chơi các trò chơi âm nhạc.

- Hứng thú tham gia các trò chơi âm nhạc, chơi đúng cách chơi, luật chơi
- Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh, nghe âm thanh tìm đồ vật...

Mục tiêu 91: Trẻ có kỹ năng cơ bản trong các hoạt động tạo hình, thực hiện nhiệm vụ cắt, xé, nặn và vẽ, tô màu biết cách sắp xếp có bố cục tạo thành sản phẩm.

- Vẽ, tô màu phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.
- Biết vẽ, xé, cắt theo đường thẳng, cong ... và dán, nặn thành sản phẩm có màu sắc và bố cục hợp lý.
- Hoạt động học:
 - + Xé dán mặt trời và những đám mây.
 - + Vẽ, tô màu cảnh mùa hè
- Hoạt động chiều: Vẽ, tô màu chiếc ô.

Mục tiêu 94: Trẻ biết thể hiện sự sáng tạo khi hát và vận động theo nhạc

- Biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.
- Hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động hàng ngày.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

- Trẻ biết một số nguồn nước: Nước máy, nước mưa, nước ao hồ, sông biển....
- Trẻ biết được các nguồn nước sạch trong sinh hoạt hằng ngày: Nước máy, nước giếng, nước mưa.
- Trẻ biết 1 số đặc điểm, tính chất, trạng thái của nước: Lỏng, hơi, rắn
- Trẻ biết ích lợi của nước đối với đời sống con người, cây cối loài vật và sự cần thiết của nước.
- Trẻ bước đầu biết sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm, biết bảo vệ nguồn nước
- Biết được một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước (rác thải, các chất thải khu công nghiệp, chặt phá rừng...)
- Trẻ biết tên vận động và biết cách thực hiện vận động “Bò dích dắc qua 5 điểm”

- Trẻ biết xé dán mặt trời và những đám mây.
- Trẻ biết hát một số bài hát về chủ đề, biết kể chuyện đọc thơ...
- Trẻ nhận biết được một số hiện tượng tự nhiên và đặc điểm nổi bật của các mùa.
- Trẻ biết tên vận động và biết cách thực hiện vận động “Đi trên ghế thể dục”
- Trẻ nhớ tên truyện và hiểu nội dung truyện “Đám mây đen xấu xí”.
- Trẻ biết phân biệt ngày và đêm.
- Trẻ biết vẽ và tô màu cảnh mùa hè.
- Nhận biết được mối quan hệ giữa nước, mây, mưa, nắng...
- Trẻ biết đặc trưng của mùa hè và biết cách ăn mặc phù hợp với mùa hè
- Biết mùa hè là mùa nắng, nóng nhất trong năm và hay có mưa rào
- Biết 1 số hoạt động của con người trong mùa hè
- Biết được ảnh hưởng của thời tiết mùa hè đến con người, cây cối, con vật..
- Trẻ biết hát và vận động các bài hát có trong chủ đề.
- Rèn trẻ kỹ năng nhận biết, phân biệt, kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Rèn trẻ kỹ năng bò đích dắc, phối hợp tay, chân, mắt khi bò, phát triển thể lực cho trẻ
- Rèn trẻ 1 số kỹ năng bảo vệ môi trường: Bảo vệ giữ gìn nguồn nước sạch, biết tiết kiệm nước sạch...
- Rèn trẻ kỹ năng xé, dán khéo léo, sáng tạo
- Rèn trẻ kỹ năng hát, vận động, đọc thơ diễn cảm...
- Rèn cho trẻ kỹ năng giữ thăng bằng, đi khéo léo trên ghế thể dục
- Rèn cho trẻ kỹ năng nhận biết, so sánh sự khác nhau giữa ngày và đêm
- Rèn cho trẻ kỹ năng vẽ và tô màu cảnh mùa hè
- Rèn cho trẻ 1 số kỹ năng hát, nghe kể chuyện, trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Rèn cho trẻ có thói quen vệ sinh cơ thể sạch sẽ...
- Giáo dục trẻ có ý thức tiết kiệm nước sạch, rửa tay xong biết khóa vòi không để nước chảy lãng phí
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ nguồn nước sạch và môi trường: Không vứt rác vào các nguồn nước, biết bỏ vào thùng rác...
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ..
- Giáo dục trẻ biết được hằng ngày cần uống đủ nước từ 1 - 2 lít....
- Giáo dục trẻ biết được nước rất cần thiết và quan trọng đối với con người, cây cối, con vật....
- Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định

- Giáo dục trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh cơ thể trong mùa hè
- Giáo dục trẻ thường xuyên tắm gội, giữ gìn vệ sinh thân thể và quần áo mỏng mềm mặc quần áo cộc tay
- Giáo dục trẻ biết đội mũ nón khi đi trời nắng trời mưa
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh trong và ngoài lớp

2. Chuẩn bị

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

- Trang trí phòng học đảm bảo thẩm mỹ, thân thiện và phù hợp với nội dung, chủ đề giáo dục.
- Chuẩn bị các đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu phong phú, đa dạng hấp dẫn trẻ.
- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.
- Có khu vực bố trí chỗ ăn, chỗ ngủ cho trẻ đảm bảo yêu cầu quy định.
- Các khu vực hoạt động bố trí phù hợp, linh hoạt, mang tính mở tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng đồ dùng, đồ chơi.
- Các khu vực hoạt động của trẻ bao gồm có: Khu vực đóng vai, tạo hình, thư viện..... và có khu yên tĩnh để trẻ nghỉ ngơi.
- Bồn hoa cây cảnh, cây trồng.
- Trẻ thường xuyên được giao tiếp, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với người xung quanh, trẻ với trẻ.
- Hành vi, cử chỉ, thái độ của giáo viên đối với trẻ.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh mẫu, tranh sưu tầm về các nguồn nước, các hiện tượng tự nhiên, giá treo sản phẩm.
- Phòng thể chất: rộng rãi sạch sẽ, vạch đích, vạch chuẩn
- Nhạc bài hát: Cho tôi đi làm mưa với, mùa hè đến.....
- Powerpoint: Thơ: Mưa
- Powerpoint: Truyện: Đám mây đen xấu xí....
- Tranh vẽ các thức ăn thịt, cá, trứng, sữa, quả bánh kẹo đầy đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể phát triển khỏe mạnh và cân đối.
- Nhạc cụ gõ đệm, xắc xô, mõ.
- Đồ chơi ngoài trời, cát, sỏi, nước, lá cây, phấn, dây thừng...
- Loa đài, tivi, cát, rơm, cỏ....

c. Tài liệu học liệu của trẻ

- Sách LQ với toán, sách tạo hình, sách chủ đề.
- Dụng cụ âm nhạc: mõ, phách, xắc xô, trống com, đàn đồ chơi.

- Bút sáp màu cho mỗi trẻ, giấy A4, đất nặn, keo dán, kéo tạo hình, vở tạo hình, bộ đồ dùng toán
- Đồ dùng đồ chơi cho các hoạt động góc.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 30/03 - 03/04/2026	Tuần 2 06/04 - 10/04/2026	Lưu ý	
Chủ đề	Nước cần cho cuộc sống	Một số hiện tượng thời tiết và mùa (Mùa hè/mùa mưa, mùa đông/mùa khô)		
Đón trẻ Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ: quan tâm đến sức khỏe của trẻ; quan sát, nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp tình huống, thể hiện hành vi thói quen văn minh lịch sự khi giao tiếp với người khác. <p>Chú ý đến kỹ năng giấy, dép cho một số trẻ kỹ năng chưa tốt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Trò chuyện cùng trẻ về các nguồn nước. - Trò chuyện cùng trẻ về các hiện tượng thời tiết và các mùa trong năm. - Chơi với các đồ chơi trong lớp. 			
TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> + Hô hấp: Thổi nơ, gà gáy + Tay vai: Hai tay đưa ngang gập khuỷu tay, hai tay thay nhau quay dọc thân + Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên, đứng đan tay sau lưng- gập người về trước + Chân: Bước khụy một chân về phía trước, chân sau thẳng; bước khụy chân trái sang bên trái, chân phải thẳng. + Bật: Bật tiến về phía trước, bật khép tách chân <p>Rèn kỹ năng lấy và cất dụng cụ tập thể dục, kỹ năng xếp hàng, giãn hàng</p>			
Hoạt động học	Thứ 2	<p>Giáo dục âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát: “Cho tôi đi làm mưa” - Nghe hát: “Mưa rơi”. - TCAN: Nghe âm thanh tìm đồ vật 	<p>Giáo dục âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát: Mùa hè đến - Nghe hát: Bé yêu biển lắm - TCAN: Tai ai tinh 	
	3	<p>Khám phá khoa học</p> <p>Tìm hiểu về nước và lợi ích của nước (5E)</p>	<p>Làm quen với toán</p> <p>So sánh hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5</p>	

	4	Thơ Mưa	Truyện Đám mây đen xấu xí	
	5	Phát triển vận động Bò dích dắc qua 5 điềm	Phát triển vận động Đi trên ghế thể dục	
	6	Tạo hình Xé, dán mặt trời và những đám mây.	Tạo hình Vẽ, tô màu cảnh mùa hè.	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát nước ở thể rắn và nước thể lỏng - TCVĐ: Trời nắng trời mưa - Chơi với đồ chơi ngoài trời	- TCVĐ: Trời nắng, trời mưa. - Chơi với phấn, cát, sỏi đá...	
	3	- HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường, hít thở không khí trong lành quan sát bề nước của trường - TCVĐ: Thả đĩa ba ba - Chơi với phấn, cát, đá...	- HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát thời tiết - TCVĐ: Trời nắng, trời mưa. - Chơi phấn, cát, sỏi đá...	
	4	- HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường, hít thở không khí trong lành, làm thí nghiệm với nước - TCVĐ: Mưa to mưa nhỏ. - Chơi với lá cây, hạt, hạt...	- HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát vườn rau của trường - TCVĐ: Thổi bong bóng xà phòng. - Chơi với lá cây, hạt, hạt....	
	5	- HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường, hít thở không khí trong lành quan sát thời tiết - TCVĐ: Nhảy qua suối - Chơi với lá cây, hạt, hạt...	- HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - Chơi với lá cây, hạt, hạt...	
	6	- HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường, hít thở không khí trong lành, quan sát tính chất của nước - TCVĐ: Nhảy qua suối	- HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát môi trường xanh – sạch – đẹp, nhặt lá rụng. - TCVĐ: Nhảy qua suối nhỏ	

		- Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Chơi với lá cây, hạt, hạt....	
Hoạt động (Thay thế hoạt động góc)	3	HĐTN: <i>Làm thí nghiệm về nước</i>		
	5		HĐTN: <i>Chơi các trò chơi vận động: trời nắng trời mưa. Gọi tên cảm xúc.....</i>	
Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng</p> <ul style="list-style-type: none"> - T1: Xây ao cá - T2: Xây dựng bể bơi <p>a) Mục đích, yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng hoàn thiện công trình: phòng khám, cửa hàng - Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: ai là chủ cửa hàng, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây. - Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa - Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi. - Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định. <p>b) Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các khối nhựa + Vật liệu xây dựng: gạch, các loại cây cỏ, hoa + Hàng rào, cây, hoa, các khối lắp ghép..... <p>c) Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhận vai chơi: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình. <p>2. Góc phân vai</p> <ul style="list-style-type: none"> - T1: Cửa hàng giải khát - T2: Chơi cửa hàng bán hoa quả, quần áo mùa hè 			

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết liên hệ các nhóm chơi với nhau, biết giao lưu trong khi chơi.
- Trẻ biết vị trí góc chơi và biết một số đồ chơi đặc trưng của góc chơi đó.
- Biết nấu món ăn ngon cần thiết cho cơ thể, biết khám bệnh, kê đơn thuốc
- Biết làm chủ cửa hàng, biết giá tiền các mặt hàng có trong cửa hàng
- GD trẻ chơi đoàn kết.

b. Chuẩn bị: Một số đồ dùng đồ chơi nấu ăn trong gia đình, rau quả thực phẩm

- Một số loại bánh kẹo, bánh trung thu
- Một số loại rau củ quả bằng nhựa
- Quần áo bác sĩ, đồ dùng, dụng cụ của bác sĩ
- Một số loại thuốc.....

c. Cách chơi: Các con đang chơi trò chơi gì? Ai là đầu bếp? Ai là chủ cửa hàng ? Ai là bác sĩ ? Ai là bệnh nhân ?.....

3. Góc nghệ thuật: + Múa hát theo chủ đề.

+ Vẽ, nặn, xé dán về một số dây hoa trang trí theo ý thích

a. Yêu cầu: + Trẻ biết múa hát một số bài hát theo chủ đề, thực hiện một số hoạt động tạo hình như vẽ nặn xé dán theo chủ đề.

+ Luyện các kỹ năng vẽ nặn xé dán, kỹ năng trang trí.

+ Hào hứng tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị: Dụng cụ âm nhạc; giấy A4, giấy màu, keo dán, đèn ông sao...

c. Cách chơi:

- Trẻ biết vẽ, tô màu, nặn, múa hát bài hát về ngày tết trung thu, bản thân
- Rèn kỹ năng cầm bút, kỹ năng vẽ tô màu, kỹ năng ca hát, trang trí cho trẻ
- Trẻ thực hiện tốt không tranh dành đồ dùng đồ chơi

4. Góc thư viện: Xem tranh ảnh về bản thân; các nhóm thực phẩm; các giác quan, bộ phận trên cơ thể; ngày tết trung thu, kể chuyện theo tranh...

a. Yêu cầu: Trẻ biết một số hình ảnh về bản thân; các nhóm thực phẩm; các giác quan, bộ phận trên cơ thể; biết một số hoạt động trong ngày tết trung thu và biết mô tả theo tranh

<p>- Rèn khả năng quan sát ghi nhớ ở trẻ</p> <p>- Hào hứng tham gia hoạt động.</p> <p>b. Chuẩn bị: Tranh ảnh về bản thân; các nhóm thực phẩm; các giác quan, bộ phận trên cơ thể; tranh ảnh một số hoạt động trong ngày tết trung thu</p> <p>c. Cách chơi: Cô gợi ý cho trẻ giở sách và xem tranh ảnh về bản thân; các nhóm thực phẩm; các giác quan, bộ phận trên cơ thể; về trung thu và kể chuyện theo tranh trong chủ đề.</p> <p>5. Góc chơi trò chơi học tập: Đếm số; xếp hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác; Nhận biết tay phải, tay trái</p> <p>a. Yêu cầu: Trẻ biết đếm số theo khả năng của mình; Biết xếp hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác; Biết tay nào là tay phải, tay nào tay trái</p> <p>- Rèn khả năng đếm, quan sát, nhận biết, ghi nhớ ở trẻ</p> <p>- Hào hứng tham gia hoạt động.</p> <p>b. Chuẩn bị: Logo các giác quan, bộ phận trên cơ thể.....</p> <p>c. Cách chơi: Cô hướng dẫn trẻ đếm, hỏi trẻ bên nào là tay phải, tay nào tay trái.....</p> <p>6. Góc thiên nhiên: Chơi với cát, nước, chăm sóc góc thiên nhiên.</p> <p>a. Yêu cầu: Biết thực hiện một số công việc như: Chăm sóc cây, tưới cây, lau bụi, cắt tỉa lá úa cho cây, in hình đồ chơi trên cát</p> <p>- Phát triển khả năng lao động khéo léo cho trẻ.</p> <p>- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ cây xanh.</p> <p>b. Chuẩn bị: Các chậu cây xanh, khay cát, xô nước, kéo, khăn....</p> <p>c. Cách chơi: Các con đang làm gì? Muốn cây xanh tốt thì phải làm gì? ...</p> <p>* Nhận xét buổi chơi:</p> <p>- Cô dẫn trẻ đến góc chơi phân vai, góc chơi lắp ghép xây dựng cho trẻ thăm quan, nhận xét. Động viên khuyến khích trẻ chơi tốt để giờ sau trẻ hứng thú chơi.</p> <p>* Kết thúc:</p> <p>- Cho thu dọn đồ dùng, đồ chơi</p> <p><i>Rèn trẻ kỹ năng lấy và cất đồ dùng sắp xếp đúng nơi quy định</i></p>

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn trẻ kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn. - Nhắc trẻ phải mời cô và bạn trước khi ăn. - Ăn bữa chính: Cho trẻ ngồi bàn ăn, cô chia ăn, giới thiệu các món ăn, cho trẻ ăn. Cô bao quát giờ ăn và động viên trẻ ăn hết xuất. - Ăn xong cho trẻ vệ sinh lau miệng, uống nước, đi vệ sinh - Cho trẻ đi ngủ: Cô kiểm tra số trẻ trước khi ngủ, bao quát khi trẻ ngủ, nếu trẻ khó ngủ cô vỗ về hoặc mở các bài hát du để trẻ dễ ngủ. Trong khi trẻ ngủ cô chú ý đặt trẻ nằm ngay ngắn với những trẻ hay nằm nghiêng, nằm sấp và trong khi trẻ ngủ cô không nên gây tiếng động làm cho trẻ tỉnh giấc - Sau khi ngủ dậy: Cô hướng dẫn trẻ cất giường phụ cô, cho trẻ đi vệ sinh, chải đầu buộc tóc cho các bạn nữ. - Cho trẻ ăn bữa phụ - Hoạt động chiều xong cho trẻ ăn bữa phụ giữa buổi chiều. 		
Hoạt động chiều	Thứ 2 - Đọc các bài thơ trong chủ đề. - Chơi theo ý thích	- Làm sách LQVCC: g, y - Hát các bài hát trong chủ đề	
	3 - Vẽ, tô màu chiếc ô - Nghe kể các câu chuyện trong chủ đề	- Đọc các bài thơ trong chủ đề - Chơi theo ý thích	
	4 - Làm sách LQVCC: p, q - Đọc các bài thơ trong chủ đề.	- Làm sách bé LQVT - Nghe kể các câu chuyện trong chủ đề	
	5 - Xem tranh về các nguồn nước. - Chơi theo ý thích	- Tìm hiểu, phân biệt ngày và đêm - Chơi theo ý thích	
	6 <i>Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan</i>		